

TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM
CÔNG TY HOA TIÊU HÀNG HẢI
KHU VỰC IX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 203/BC-CTHTTHKV IX

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 16 tháng 6 năm 2021

TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM

Số: 2049
Ngày: 17/6/21
Giờ:
Chuyển:

BÁO CÁO

Công bố thông tin doanh nghiệp Nhà nước theo Nghị định 47/2021/NĐ-CP

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam;
- Trung tâm Công nghệ thông tin Bộ Giao thông Vận tải.

Căn cứ Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Thực hiện Công văn số 872/TCTBĐATHHMN-KTKH ngày 06/5/2021 của Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam về việc thực hiện công bố thông tin doanh nghiệp theo quy định.

Công ty Hoa tiêu hàng hải khu vực IX trân trọng báo cáo việc công bố thông tin có kèm theo các biểu mẫu như sau:

1. Báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.
2. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ công ích và trách nhiệm xã hội năm 2020.
3. Báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp năm 2020.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch Công ty (để b/c);
- Ban GD, KSV Cty;
- Lưu: VT, TCHC.

GIÁM ĐỐC



Phan Minh Tuấn
Phan Minh Tuấn

MST: 3500997973

Số: 203/BC-CTHTHHKV IX

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 16 tháng 6 năm 2021

Biểu số 3:
BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH
NĂM 2020

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020.

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch.

BẢNG SỐ 1:
MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH
CỦA DOANH NGHIỆP

| T T | Chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch | Giá trị thực hiện |
|--------|------------------------------------|---------|----------|-------------------|
| 1 | Sản phẩm chủ yếu sản xuất | | | |
| | Dịch vụ hoa tiêu hàng hải | Lượt | 456 | 475 |
| 2 | Tổng doanh thu | Tỷ đồng | 12.437 | 13.457 |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 0,140 | 0,287 |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 0,110 | 0,243 |
| 5 | Thuế và các khoản đã nộp NSNN | Tỷ đồng | 0,544 | 1.000 |
| 6 | Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có) | Tỷ đồng | 0 | 0 |
| 7 | Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có) | Tỷ đồng | 0 | 0 |
| 8 | Tổng số lao động | Người | 34 | 30 |
| 9 | Tổng quỹ lương | Tỷ đồng | 7.967 | 8.962 |
| a) | Quỹ lương quản lý | Tỷ đồng | 1.449 | 1.695 |
| b) | Quỹ lương lao động | Tỷ đồng | 6.518 | 7.267 |

2. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

*** Thuận lợi**

Công ty luôn nhận được sự quan tâm và chỉ đạo của kịp thời của Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam; sự giúp đỡ, phối kết hợp của các cơ quan quản lý Nhà nước; sự quán triệt và chỉ đạo chỉ đạo quản lý điều hành thực hiện

nhiệm vụ chính trị kịp thời của Chi bộ và Ban Giám đốc Công ty.

*** Khó khăn**

- Số lượt tàu năm 2020 do Công ty cung cấp dịch vụ giảm ảnh hưởng trực tiếp đến Doanh thu của đơn vị. Dịch bệnh diễn biến phức tạp, đội ngũ Hoa tiêu làm việc trên tàu dài ngày có nguy cơ cao trong việc lây nhiễm dịch bệnh Covid-19 gây ảnh hưởng trực tiếp đến tâm lý, tinh thần, đời sống của người lao động.

*** Các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp**

Kế hoạch SXKD trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ công ích hoa tiêu hàng hải của Công ty hoàn toàn phụ thuộc vào yếu tố khách quan như sản lượng khai thác, số lượng tàu dầu ra vào lấy hàng tại các mỏ. Năm 2020, Công ty hoàn thành các chỉ tiêu đề ra với tổng số lượt tàu thực hiện: 475 lượt giảm 60 lượt so với cùng kỳ. Trong đó, lượt tàu nội địa là 192 lượt chiếm 40% tổng số lượt tàu; doanh thu từ dịch vụ hoa tiêu gần 12,6 tỷ đồng tăng 9,2% so với cùng kỳ; hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước số tiền nộp ngân sách 954 triệu đồng (tăng 61,1% so với cùng kỳ).

Thực hiện giảm doanh thu do giảm giá đối với tàu Việt Nam theo chỉ đạo của Cục Hàng hải Việt Nam từ tháng 5-7/2020 là: 52 lượt/33.802.183 đồng (lượt tàu/kinh phí giảm).

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Năm 2020, Công ty chưa có dự án đầu tư nào.

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON

Tình hình đầu tư tại các công ty con: Công ty chưa có hoạt động đầu tư. *Link*

GIÁM ĐỐC



Phan Minh Tuấn
Phan Minh Tuấn

Biểu số 4:
BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN
CÁC NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH VÀ TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI
NĂM 2020

I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH

| TT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạch | Thực hiện | Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch (%) |
|----|--|-------------|----------|-----------|-------------------------------------|
| 1 | Khối lượng, sản lượng sản phẩm dịch vụ công ích thực hiện trong năm | Lượt | 456 | 475 | 104,17% |
| 2 | Chi phí phát sinh liên quan đến các sản phẩm, dịch vụ công ích thực hiện trong năm | Tỷ đồng | 12.297 | 13.170 | 107,10% |
| 3 | Doanh thu thực hiện các sản phẩm, dịch vụ công ích trong năm | Tỷ đồng | 12.437 | 13.457 | 100,15% |

II. TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI CỦA DOANH NGHIỆP

1. Trách nhiệm bảo vệ môi trường

Công ty làm tốt công tác ATVSLĐ, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, cải thiện điều kiện làm việc, không để xảy ra tai nạn hàng hải, tai nạn lao động; phòng ngừa ô nhiễm môi trường.

2. Trách nhiệm đóng góp cho cộng đồng xã hội

Nhiệm vụ chính của đơn vị là thực hiện nhiệm vụ hoa tiêu hàng hải đã góp phần bảo đảm an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường.

Ngoài ra, Công ty tham gia ủng hộ quỹ từ thiện xã hội của Công đoàn Giao thông vận tải và ủng hộ các hoạt động xã hội khác.

3. Trách nhiệm với nhà cung cấp

Thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước, các chủ tàu, chủ cảng theo quy định của Pháp luật.

4. Trách nhiệm bảo đảm lợi ích và an toàn cho người tiêu dùng

Bảo đảm lợi ích hài hòa với nhà nước và doanh nghiệp, người lao động, đáp ứng kịp thời, đầy đủ nhu cầu của khách hàng; đảm bảo chất lượng, uy tín.

6. Trách nhiệm đảm bảo lợi ích cho người lao động trong doanh nghiệp

Bảo đảm lợi ích hài hòa giữa người sử dụng lao động và người lao động, thực hiện đầy đủ các chế độ đối với người lao động, bảo đảm việc làm, thu nhập ổn định cho NLĐ./.

linh

GIÁM ĐỐC

Phan Minh Tuấn
Phan Minh Tuấn

**CÔNG TY HOA TIÊU HÀNG HẢI
KHU VỰC IX**

MST: 3500997973

Số : 203/BC-CTHTHHKV IX

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 16 tháng 6 năm 2021

**Biểu số 6:
BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ
VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA DOANH NGHIỆP
NĂM 2020**

I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

1. Thông tin chung

Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam được thành lập năm 1975 là doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc Bộ Giao thông vận tải, có nhiệm vụ thiết lập và duy trì một môi trường an toàn về hàng hải cho các ngành kinh tế biển của Việt Nam phát triển như vận tải biển, đánh bắt nuôi trồng thủy hải sản, khai thác tài nguyên biển...

Ngày 24/10/2011, theo Quyết định số 2399/QĐ-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải, Công ty Hoa tiêu hàng hải khu vực IX chuyển về làm đơn vị thành viên Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam.

2. Các quyết định có liên quan của Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam

**BẢNG SỐ 1:
CÁC QUYẾT ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN CỦA TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM AN
TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM**

| TT | Số văn bản | Ngày | Nội dung |
|----|---------------------|-----------|--|
| 1 | 417/TCTBĐATHHMN | 10/3/2020 | Kế hoạch lao động 2020 của Công ty Hoa tiêu hàng hải khu vực IX |
| 2 | 283/QĐ-TCTBĐATHHN | 31/3/2020 | Duyệt Kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư phát triển năm 2020 cho Công ty Hoa tiêu hàng hải khu vực IX |
| 3 | 293/QĐ- TCTBĐATHHMN | 03/4/2020 | Phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch năm 2020 đối với NQL Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực IX |
| 4 | 683/TCTBĐATHHMN | 03/4/2020 | Xác định Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2020 của NLĐ Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực IX |
| 5 | 334/QĐ-TCTBĐATHHMN | 17/4/2020 | Giao các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 làm căn cứ đánh giá và xếp loại doanh nghiệp cho Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực IX |



| | | | |
|----|---------------------|------------|--|
| 6 | 1241/QĐ-TCTBĐATHHMN | 02/11/2020 | V/v Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch nhân sự các chức danh Chủ tịch, Giám đốc, Kiểm soát viên của các Công ty Hoa tiêu hàng hải thuộc TCTBĐATHHMN giai đoạn 2016-2021. |
| 7 | 313/QĐ-TCTBĐATHHMN | 26/3/2021 | Phê duyệt kết quả thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh và tình hình cung ứng dịch vụ hoa tiêu hàng hải năm 2020 của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực IX |
| 8 | 334/QĐ-TCTBĐATHHMN | 30/3/2021 | Phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2020 đối với NQL Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực IX |
| 9 | 552/TCTBĐATHHMN | 30/3/2021 | Quỹ tiền lương thực hiện năm 2020 của NLĐ Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực IX |
| 10 | 507/QĐ-TCTBĐATHHMN | 26/4/2021 | Công bố kết quả xếp loại doanh nghiệp năm 2020 của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực IX |
| 11 | 545/QĐ-TCTBĐATHHMN | 28/4/2021 | Phê duyệt báo cáo tài chính, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2020 của Công ty Hoa tiêu hàng hải khu vực IX |

II. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP NĂM 2020

1. Danh sách người quản lý doanh nghiệp.

**BẢNG SỐ 2:
DANH SÁCH NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP**

| TT | Họ và tên | Năm sinh | Trình độ chuyên môn | Kinh nghiệm nghề nghiệp | Các vị trí quản lý đã nắm giữ |
|-----------|-------------------------|----------|---------------------------|----------------------------|-------------------------------|
| I | Chủ tịch Công ty | | | | |
| 1 | Vũ Tiến Việt | 1967 | Thạc sỹ Khoa học hàng hải | Kỹ sư Kinh tế Vận tải biển | Phó Giám đốc |
| II | Giám đốc Công ty | | | | |
| 1 | Phan Minh Tuấn | 1971 | Kỹ sư điều khiển tàu biển | Hoa tiêu hàng hải | Giám đốc |

| | | | | | |
|------------|-----------------------|------|----------------------------------|--|------------------------------|
| III | Phó Giám đốc | | | | |
| 1 | Lê Thị Thu Hằng | 1974 | Kỹ sư Kinh tế Vận tải biển | Kỹ sư Kinh tế Vận tải biển | Phó Trưởng phòng HT-KH |
| IV | Kế toán trưởng | | | | |
| 1 | Nguyễn Thị Mộng Hằng | 1974 | Cử nhân Kinh tế | Quản trị Kinh doanh và Kế toán Kiểm toán | Kế toán trưởng |

2. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của từng người quản lý Doanh nghiệp 2020

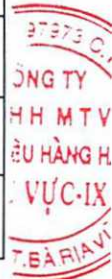
**BẢNG SỐ 3:
TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP**

| TT | Họ và tên | Chức vụ | Mức lương | Hệ số | Tiền lương/năm | Tiền thưởng, thu nhập khác |
|----|----------------------|----------------|------------|-------|----------------|----------------------------|
| 1 | Vũ Tiên Việt | Chủ tịch | 32.108.523 | 6,64 | 385.302.272 | 0 |
| 2 | Phan Minh Tuấn | Giám đốc | 30.824.182 | 6,31 | 369.890.182 | 0 |
| 3 | Lê Thị Thu Hằng | Phó Giám đốc | 26.971.159 | 5,32 | 323.653.909 | 0 |
| 4 | Nguyễn Thị Mộng Hằng | Kế toán trưởng | 24.402.477 | 5,32 | 292.829.728 | 0 |

3. Hoạt động của Chủ tịch công ty.

**BẢNG SỐ 4:
CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CHỦ TỊCH CÔNG TY**

| TT | Số văn bản | Ngày | Nội dung |
|----|---------------------|------------|--|
| 1 | 70/QĐ-CTHTTHHKV IX | 28/02/2020 | Tạm giao kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 |
| 2 | 73/QĐ-CTHTTHHKV IX | 28/02/2020 | Phê duyệt tạm trích Quỹ tiền lương kế hoạch đối với người quản lý và người lao động năm 2020 |
| 3 | 93/QĐ-CTHTTHHKV IX | 18/3/2020 | Phê duyệt kế hoạch lao động năm 2020 |
| 4 | 139/QĐ-CTHTTHHKV IX | 15/4/2020 | Giao Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 |



| | | | |
|---|---------------------|------------|---|
| 5 | 146/QĐ-CTHTTHHKV IX | 24/4/2020 | Ban hành biểu giá dịch vụ Hoa tiêu |
| 6 | 320/QĐ-CTHTTHHKV IX | 17/11/2020 | Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch nhân sự các chức danh Phó Giám đốc, Kế toán trưởng của Cty TNHH MTV HTHHKV IX giai đoạn 2016-2021. |
| 7 | 330/QĐ-CTHTTHHKV IX | 30/11/2020 | Phê duyệt danh sách đối tượng có nghĩa vụ kê khai tài sản năm 2020 |
| 8 | 375/QĐ-CTHTTHHKV IX | 31/12/2020 | Phê duyệt tạm trích Quỹ tiền lương, tiền thưởng thực hiện năm 2020 |

III. KIỂM SOÁT VIÊN

1. Thông tin về Kiểm soát viên

**BẢNG SỐ 5:
DANH SÁCH KIỂM SOÁT VIÊN**

| TT | Họ và tên | Năm sinh | Trình độ chuyên môn | Chức vụ | Ngày bắt đầu là thành viên BKS | Tỷ lệ tham dự họp |
|----|---------------|----------|---------------------|-----------------------------|--------------------------------|-------------------|
| 1 | Hà Thành Công | 1986 | Cử nhân Kinh tế | Kiểm soát viên chuyên trách | 19/9/2018 | |

2. Các báo cáo của Kiểm soát viên

**THÔNG KÊ
CÁC BÁO CÁO CỦA KIỂM SOÁT VIÊN CÔNG TY**

| TT | Số văn bản | Ngày | Nội dung |
|----|------------------|------------|---|
| 1 | 38/CTHTTHHKV IX | 10/02/2020 | Kế hoạch lao động năm 2020 |
| 2 | 53/CTHTTHHKV IX | 20/02/2020 | Báo cáo hoạt động năm 2019 |
| 3 | 61/CTHTTHHKV IX | 25/2/2020 | Báo cáo giám sát tài chính đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp năm 2019 |
| 4 | 82/CTHTTHHKV IX | 06/3/2020 | Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 |
| 5 | 99/CTHTTHHKV IX | 24/3/2020 | Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 |
| 6 | 126/CTHTTHHKV IX | 07/4/2020 | Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch 2016-2020 và xây dựng kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025. |
| 7 | 140/CTHTTHHKV IX | 20/4/2020 | Báo cáo hoạt động của KSV quý I/2020 |

| | | | |
|----|------------------|------------|--|
| 8 | 141/CTHTTHHKV IX | 20/4/2020 | Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2019 |
| 9 | 226/CTHTTHHKV IX | 21/7/2020 | Báo cáo hoạt động của KSV 6 tháng đầu năm 2020 |
| 10 | 227/CTHTTHHKV IX | 22/7/2020 | Thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2020 |
| 11 | 228/CTHTTHHKV IX | 27/7/2020 | Báo cáo hoạt động của KSV quý II/2020 |
| 12 | 229/CTHTTHHKV IX | 27/7/2020 | Báo cáo giám sát tài chính đánh giá hiệu quả hoạt động 06 tháng đầu năm 2020 |
| 13 | 235/CTHTTHHKV IX | 28/7/2020 | Thực hiện cung ứng dịch vụ hoa tiêu hàng hải 6 tháng đầu năm 2020 |
| 14 | 238/CTHTTHHKV IX | 03/8/2020 | Thẩm tra kế hoạch tài chính năm 2021 |
| 15 | 297/CTHTTHHKV IX | 19/10/2020 | Báo cáo hoạt động của KSV quý III/2020 |

IV. BÁO CÁO KẾT LUẬN CỦA CƠ QUAN THANH TRA: Không có

V. THÔNG TIN NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách người có liên quan của doanh nghiệp

BẢNG SỐ 6:

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA DOANH NGHIỆP

| TT | Tên tổ chức, cá nhân | Chức vụ | Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do không còn là người liên quan |
|-----|----------------------|---------|--------------------------------------|---|---|------------------------------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) |
| | | | | | | |

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan

BẢNG SỐ 7:

THÔNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

| TT | Tên tổ chức, cá nhân | Thời điểm giao dịch | Nội dung giao dịch | Giá trị giao dịch | Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT thông qua |
|-----|----------------------|---------------------|--------------------|-------------------|---|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) |
| | | | | | |

VI. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

- Tổng số lao động của doanh nghiệp: 28 người
- Mức lương bình quân người lao động: 295 triệu đồng/năm
- Tiền thưởng, thu nhập khác: 9,9 triệu đồng/người/năm.

GIÁM ĐỐC**Phan Minh Tuấn**